

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN CHÂU
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 27-3-2023

*“V/v tranh chấp thay đổi người
trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN CHÂU, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Nguyễn Thanh Tuấn;

2. Thái Trần.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Minh Cảnh là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thuỳ Linh – KSV.

Ngày 27 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 320/2021/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2021 về “Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2023/QĐST-HNGĐ ngày 07 tháng 02 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 08/2023/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị Thu Hà, năm sinh 1978;

Nơi cư trú: Tổ 7, ấp Vĩnh Thạnh C, xã Vĩnh Hòa, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang (có mặt).

Chỗ ở hiện nay: Số 252/9/10/6, Khu phố 1. Quốc lộ 1K, phường Linh Xuân, thành phố Thủ Đức.

Nơi làm việc: Trường Moon Home Montessori; Số 6, đường 816 Nguyễn Duy Trinh, phường An Phú, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Anh Hà Song Giang, sinh năm 1975;

Nơi cư trú: Tổ 7, ấp Vĩnh Thạnh C, xã Vĩnh Hòa, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 05/11/2021 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Trần Thị Thị Thu Hà trình bày: Chị và anh Hà Song Giang trước đây là vợ chồng. Tuy nhiên, trong quá trình chung sống đã xảy ra nhiều mâu thuẫn, do đó anh chị đã ly hôn

theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 236/2018/QĐST-HNGĐ ngày 03/7/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, về nuôi con chung: Chị Trần Thị Thu Hà và anh Hà Song Giang thống nhất, anh chị có 03 đứa con chung tên Hà Xuân Nhi, sinh ngày 27/4/1999 (đã trưởng thành), Hà Như Tuyết, sinh ngày 21/3/2002, Hà Thiên Anh, sinh ngày 26/11/2012. Chị Hà đồng ý giao 02 đứa con chung Hà Như Tuyết, sinh ngày 21/3/2002, Hà Thiên Anh, sinh ngày 26/11/2012 cho anh Giang được quyền nuôi dưỡng, anh Giang tự nguyện nuôi con, không yêu cầu chị Hà phải cấp dưỡng nuôi con.

Tuy nhiên, sau khi ly hôn anh Giang không trực tiếp nuôi dưỡng con chung mà để chị Hà nuôi dưỡng đến nay. Hiện nay đối với cháu Tuyết đã trưởng thành và lao động được, chị Hà không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con. Chị yêu cầu được quyền nuôi dưỡng con chung tên Hà Thiên Anh, sinh ngày 26/11/2012 và yêu cầu anh Giang phải có nghĩa vụ trả lại chi phí cho việc nuôi con từ khi có quyết định ly hôn cho đến nay với số tiền là 90.000.000 đồng, đồng thời yêu cầu anh Giang phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Tòa án đã thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho anh Hà Song Giang đến Tòa án để cung cấp lời khai, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh Giang đều vắng mặt không có lý do nên Tòa án không tiến hành hòa giải được vụ án.

Tại phiên tòa chị Hà vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

- Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, các đương sự chấp hành thủ tục tố tụng từ khi thụ lý đến khi xét xử đã thực hiện đúng theo quy định tại các Điều 70, 71, 191, 192, 203 và Điều 239 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 81, khoản 3 Điều 82, khoản 1 Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 147; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Đề nghị Tòa án chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn, giao cháu Hà Thiên Anh, sinh ngày 26/11/2012 cho chị Hà trực tiếp nuôi dưỡng và buộc anh Giang phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo quy định của Pháp luật.

Về án phí: Chị Trần Thị Thu Hà và anh Hà Song Giang phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về thẩm quyền: Chị Trần Thị Thu Hà có đơn khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn với anh Hà Song Giang có nơi cư trú tại ấp Vĩnh Thạnh C, xã Vĩnh Hòa, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu theo quy định tại khoản 3 Điều 28 điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về sự vắng mặt của đương sự: Bị đơn anh Hà Song Giang đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không lý do, theo quy định tại khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh Giang.

[2] Về nội dung: Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày của nguyên đơn được thẩm tra tại phiên tòa có căn cứ khẳng định rằng. Chị Trần Thị Thu Hà và anh Hà Song Giang có 03 đứa con chung tên Hà Xuân Nhi, sinh ngày 27/4/1999 (đã trưởng thành), Hà Như Tuyết, sinh ngày 21/3/2022, Hà Thiên Anh, sinh ngày 26/11/2012. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 236/2018/QĐST-HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2018 thì về con chung chị Hà đồng ý giao 02 đứa con chung tên Hà Như Tuyết, sinh ngày 21/3/2022 và Hà Thiên Anh, sinh ngày 26/11/2012 cho anh Giang được quyền nuôi dưỡng, anh Giang tự nguyện nuôi con, không yêu cầu chị Hà cấp dưỡng nuôi con. Sau khi có Quyết định thuận tình ly hôn cho đến nay cháu Hà Như Tuyết, sinh ngày 21/3/2022, còn cháu Hà Thiên Anh, sinh ngày 26/11/2012 vẫn do chị Hà trực tiếp nuôi dưỡng. Qua xác minh cũng thể hiện sau khi ly hôn thì chị Hà là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Như Tuyết và Thiên Anh. Tại biên bản ghi lời khai ngày 09/02/2022 thì cháu Thiên Anh có nguyện vọng được sống với chị Hà. Do đó, để đảm bảo quyền và lợi ích của con Hội đồng xét xử xét giao cháu Hà Thiên Anh, sinh ngày 26/11/2012 cho chị Trần Thị Thu Hà được quyền nuôi dưỡng.

Về việc cấp dưỡng nuôi con: Tại phiên tòa, chị Hà yêu cầu anh Giang phải có nghĩa vụ trả lại chi phí cho việc nuôi con từ khi có quyết định ly hôn cho đến nay với số tiền là 90.000.000 đồng và yêu cầu anh Giang phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật. Đối với yêu cầu trên của chị Hà, Hội đồng xét xử, xét, việc nuôi dưỡng con là nghĩa vụ của cha mẹ đối với con. Do đó, chị Hà yêu cầu anh Giang phải có nghĩa vụ trả lại chi phí cho việc nuôi con từ khi có quyết định ly hôn cho đến nay với số tiền là 90.000.000 đồng là không có cơ sở nên HĐXX xét, không chấp nhận. Đối với yêu cầu anh Giang phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật thì HĐXX xét, chấp nhận yêu cầu này của chị Hà. Theo quy định của pháp luật thì mức cấp dưỡng bằng 50% mức lương cơ sở 1.490.000 đồng/tháng. Như vậy mức cấp dưỡng theo quy định của pháp luật là 745.000 đồng/tháng. Tuy nhiên, với kinh tế hiện nay số tiền trên không đủ để lo cho cháu Thiên Anh. Do đó

HĐXX buộc anh Giang phải phải có nghĩa vụ cấp dưỡng mỗi tháng là 1.000.000 đồng cho đến khi cháu Thiên Anh trưởng thành.

“Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con; anh Giang có quyền đến thăm nom con chung, không ai được cản trở; cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó”.

[3] Về án phí: Chị Hà và anh Giang phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 81,82,83,84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Điều 2, Điều 6, Điều 7, Điều 9 và Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Tuyên xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Thu Hà.

Giao con chung tên Hà Thiên Anh, sinh ngày 26/11/2012 cho chị Trần Thị Thu Hà chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi cháu Anh trưởng thành và lao động được.

“Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con; anh Giang có quyền đến thăm nom con chung, không ai được cản trở; cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó”.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Buộc anh Hà Song Giang phải có nghĩa vụ cấp dưỡng mỗi tháng là 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*) cho đến khi cháu Thiên Anh trưởng thành và lao động được.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trần Thị Thu Hà phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền

tạm ứng án phí đã nộp biên lai thu số: 0006058 ngày 09/12/2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

Anh Hà Song Giang phải chịu tiền án phí cấp dưỡng nuôi con là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng).

“Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ”.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND TX. Tân Châu;
- Chi cục THADS TX. Tân Châu;
- UBND xã, phường;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ, V.phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Ngọc Lan